

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó Giáo Sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kỹ Thuật Điện; Chuyên ngành: Kỹ Thuật Điện

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Đoàn Quốc Anh

2. Ngày tháng năm sinh: 15/01/1986; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Công Giáo

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Đức Phú, Mộ Đức, Quảng Ngãi

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố : Căn B17.19, Chung cư Topaz Twins, Đường Số 1, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Căn B08.11, Chung cư Topaz Twins, Đường Số 1, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại di động: 0966.570.060; E-mail: nguyendoanquocanh@tdtu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2009 đến năm 2011: Giảng viên thỉnh giảng - Trường Đại học Lạc Hồng

Từ năm 2011 đến năm 2014: Nghiên Cứu Sinh - Trường Đại học Khoa Học Ứng Dụng Cao Hùng, Đài Loan

Từ năm 2015 đến nay: Giảng Viên - Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Địa chỉ cơ quan: Số 19, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (028)37755028

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 30 tháng 10 năm 2009.; số văn bằng: A370470; ngành: Điện khí hóa, cung cấp điện, chuyên ngành: Điện công nghiệp; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Lạc Hồng, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 10 tháng 11 năm 2011; số văn bằng: A016763.; ngành: Kỹ thuật điện; chuyên ngành: Thiết bị, mạng và nhà máy điện; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 12 năm 2014; số văn bằng: 1030013.; ngành: Kỹ thuật điện; chuyên ngành: Kỹ thuật điện; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Khoa Học Ứng Dụng Cao Hùng, Đài Loan

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Tôn Đức Thắng

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện – Điện Tử - Tự Động Hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

a. Nghiên cứu công nghệ chiếu sáng ứng dụng đèn LED nhằm nâng cao hiệu quả khai thác hải sản đối với nghề khai thác hải sản trong nước như chụp mực bốn tầng gông, câu, vây rút chì, mảnh chà, và pha xúc. Mỗi nghề có phương thức khai thác kết hợp ánh sáng khác nhau và rất phức tạp. Hướng nghiên cứu này tập trung các giải pháp chiếu sáng như: góc treo đèn; độ rọi trên mặt nước và dưới mặt nước; kỹ thuật điều khiển hệ thống điện chiếu sáng trên tàu.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

b. Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo TIR lens mới (một dạng của chóa đèn hình dạng tự do, sử dụng kết hợp với đèn LED), với hiệu suất và đồng dạng phát sáng cao, giá thành thấp. Chóa đèn gắn liền với đèn LED để hiệu chỉnh phân bố ánh sáng đèn, nâng cao hiệu quả chiếu sáng. Công nghệ TIR lens không chỉ áp dụng cho một loại đèn LED mà ứng dụng theo yêu cầu. Chóa đèn có các dạng như dạng hình trụ, dạng tự do, chóa cho đèn pha. Trong đó, giải pháp TIR lens (thấu kính phản xạ trong toàn phần) với đèn LED được cho là có nhiều ưu điểm như: thuật toán đơn giản, hiệu suất cao, nên được sử dụng rộng rãi trong nhiều ứng dụng đèn LED. Ngoài ra, TIR lens có thể hiệu chỉnh tia sáng tới với góc rộng hơn các gương phản xạ truyền thống hay các loại lens khác. Tuy nhiên, khi đường biên của TIR lens không đạt được phản xạ trong toàn phần, ánh sáng vẫn thoát ra được, gây giảm hiệu suất phát sáng. Vì vậy, để hoàn thiện TIR lens với hiệu suất cao, một vòng giữ bao quanh TIR lens thường được sử dụng để giữ ánh sáng thoát ra.

c. Nghiên cứu ứng dụng vật liệu và cấu trúc phốt pho mới nhằm cải thiện chất lượng màu và quang thông của đèn LED ánh sáng trắng. Chất lượng màu đèn LED ánh sáng trắng thể hiện qua các chỉ số: chỉ số hoàn màu (CRI); tỉ lệ chất lượng màu (CQS); đồng dạng phát sáng và đồng dạng màu. Các loại đèn LED đơn chip hoặc đa chip thường được phủ lớp silicon dạng phẳng, và được phủ lớp silicon dạng vòm. Hai loại này được sử dụng phổ biến và rất ưa chuộng trong chiếu sáng dân dụng và công nghiệp do quang hiệu thấp nhất 70 lm/W. Tuy nhiên, nhược điểm lớn nhất của 2 loại đèn này là độ đồng dạng màu ánh sáng trắng thấp do hiện tượng vòng ánh sáng vàng bao quanh hoặc xen lẫn ánh sáng trắng. Lớp phốt pho silicon (màu vàng) phủ trên bề mặt chip LED là hỗn hợp của các hạt phốt pho vàng YAG:Ce³⁺ và keo silicon. Các hạt phốt pho YAG:Ce³⁺ có thể tán xạ và hấp thụ ánh sáng xanh (blue) phát ra từ chip LED để phát ra ánh sáng vàng. Ánh sáng xanh từ chip LED tiếp tục kết hợp ánh sáng vàng để tạo ra ánh sáng màu trắng. Tuy nhiên, có sự khác biệt trong phân bố cường độ bức xạ giữa ánh sáng màu xanh được tán xạ và ánh sáng màu vàng phát ra. Do đó, hiện tượng vòng màu vàng xuất hiện trên bề mặt chiếu sáng, làm cho độ lệch nhiệt độ màu (ΔCCT) tăng lên. Độ đồng dạng màu ánh sáng trắng có ý nghĩa hết sức quan trọng trong kỹ thuật chiếu sáng. Nếu độ lệch màu ΔCCT cao hơn 2500 K, dễ gây mỏi mắt và thực hiện công việc không chính xác, gây mệt mỏi và có thể dẫn đến các tật về mắt. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi tập trung 3 vấn đề nghiên cứu sau: 1. Cải thiện đồng dạng màu bằng cách sử dụng hạt nâng cao tán xạ; 2. Ứng dụng phốt pho xanh (green) và phốt pho đỏ kết hợp với phốt pho YAG:Ce³⁺ để cải thiện chỉ số hoàn màu và quang thông của đèn LED. 3. Đề xuất cấu trúc phốt pho “remote” 2 lớp và 3 lớp để đạt độ sáng và chất lượng màu cao hơn.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 01 cấp tỉnh (tương đương cấp bộ);
- Đã công bố (số lượng) 24 bài báo khoa học, trong đó 19 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên dự án	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	TIR lens mới cho đèn LED công suất cao	Báo VnExpress (Bộ Khoa học và Công nghệ)	Chứng nhận Giải nhất, ngày 17/05/2023	Giải thưởng cấp Quốc gia	02

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

a. Tiêu chuẩn: Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt, có trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp và lý lịch bản thân rõ ràng.

b. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của nhà giáo:

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.

- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các qui định của pháp luật và điều lệ nhà trường.

- Giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **8** năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016					390		390/375/270
2	2016-2017					435		435/435/270
3	2017-2018					412		412/412/270
4	2018-2019					277		277/263,5/270
5	2019-2020					294		294/294/270

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

03 năm học cuối								
6	2020-2021					360		360/330/350
7	2021-2022			2 ThS		395		395/395/350
8	2022-2023					390		390/360/350

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Đài Loan ; Từ năm 2011 đến năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Đặng Nguyễn Hải Sơn		x	x		Từ 2021 đến 2022	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Ngày 30 tháng 6 năm 2022
2	Nguyễn Đoàn Minh Thông		x	x		Từ 2021 đến 2022	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Ngày 18 tháng 11 năm 2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	Ứng dụng đèn LED nâng cao hiệu quả khai thác hải sản (đối với nghề chụp mực bốn tầng gông, vây, câu, mảnh) trên tàu đánh bắt hải sản tỉnh Bình Thuận	CN	DA-02-01-2018; Cấp tỉnh	09/2018-08/2020 (Dự án được gia hạn thêm 6 tháng, tổng thời gian thực hiện: 30 tháng)	02/11/2021/Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận PGS/TS								
1	Enhancing of correlated color temperature uniformity for multi-chip white-light LEDs by adding SiO ₂ in phosphor layer	4	Có	<i>Journal of the Chinese Institute of Engineers</i>	SCIE (Q2), IF 0.241, H-37	35	38, (3)/ 297-303	12/2014
2	Design of a free-form lens for LED light with high efficiency and uniform illumination	4	Có	<i>Applied Optics</i>	SCIE (Q1), IF 1.784, H-211	18	53, (29)/ H140-H145	08/2014
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
1	Improving the angular color uniformity and the lumen output for multi-chip white LED lamps by green Ce _{0.67} Tb _{0.33} MgAl ₁₁ O ₁₉ :Ce,Tb phosphor	2	Có	<i>Journal of the Chinese Institute of Engineers</i>	SCIE (Q3), IF 0.395, H-37	26	39, (7)/ 871-875	07/2016
2	The effect of SiO ₂ size on the optical performance of white LED packages	2	Có	<i>2016 5th International Symposium on Next-Generation Electronics (ISNE)</i>	ISBN: 978-1-5090-2439-1	0	1-2	08/2016
3	Study of a Novel Secondary Lens for LED Fishing Lamps	2	Có	<i>AETA 2015: Recent Advances in Electrical Engineering and Related Sciences</i>	ISBN: 978-3-319-27247-4	0	371/ 299-309	03/2016
4	Y ₂ O ₃ :Eu ³⁺ phosphor: a novel solution for an increase in color rendering index of multi-chip white LED packages	6	Có	<i>Journal of the Chinese Institute of Engineers</i>	SCIE (Q2), IF 0.471, H-37	27	40, (3)/ 228-234	03/2017
5	Green-emitting (La,Ce,Tb)PO ₄ :Ce:Tb phosphor: a novel solution for an increase	3	Có	<i>2017 6th International Symposium on Next</i>	ISBN:	0	1-2	09/2017

	in color homogeneity of white LEDs			<i>Generation Electronics (ISNE)</i>	978-1-5386-3096-9			
6	The Impact of Distance Between Two Phosphor Layers on Luminous Flux and Color Quality of Remote Phosphor Package	3	Có	<i>AETA 2017 - Recent Advances in Electrical Engineering and Related Sciences: Theory and Application</i>	ISBN: 978-3-319-69814-4	10	465/ 242-249	11/2017
7	Enhancement of the color quality scale of white LEDs using red-emitting $\text{Sr}_w\text{F}_x\text{B}_y\text{O}_z:\text{Eu}^{2+}, \text{Sm}^{2+}$ phosphor	3	Có	<i>Optoelectronics and Advanced Materials - Rapid Communications</i>	SCIE (Q3), IF 0.452, H-32	0	12, (1-2)/ 25-29	02/2018
8	Effect of red-emitting $\text{SrB}_8\text{O}_{13}:\text{Sm}^{2+}$ phosphor on the color rendering property of white LEDs	3	Có	<i>Optoelectronics and Advanced Materials - Rapid Communications</i>	SCIE (Q3), IF 0.452, H-32	0	12, (3-4)/ 158-163	04/2018
9	Design of a secondary lens using gaussian function	5	Có	<i>Proceedings of the 2nd International Conference on Applied Sciences (ICAS-2)</i>	ISSN: 1551-7616	0	1954, (1)/ 040012	04/2018
10	Selection of a Remote Phosphor Configuration to Enhance the Color Quality of White LEDs	3	Có	<i>Current Optics and Photonics</i>	SCIE (Q3), IF 0.761, H-11	18	3, (1)/ 78-85	02/2019
11	Application of triple-layer remote phosphor configuration results in the color quality and luminous efficiency enhancement of WLEDs	4	Có	<i>TELKOMNIKA (Telecommunication Computing Electronics and Control)</i>	Scopus (Q3), H-26	1	17, (6)/ 2885-2894	12/2019
12	Enhancing color homogeneity and luminous flux of WLEDs with double-layer phosphor configuration	4	Có	<i>Journal of Optoelectronics and Advanced Materials</i>	SCIE (Q3), IF 0.631, H-51	0	21, (5-6)/ 320-326	06/2019
13	Building superior lighting properties for WLEDs utilizing two-layered remote phosphor configurations	2	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF 1.022, H-38	5	38, (3)/ 493-501	12/2020
14	Eu^{2+} -activated strontium-barium silicate: a positive solution for improving luminous efficacy	3	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF	4	38, (4)/ 594-600	12/2020

	and color uniformity of white light-emitting diodes				1.022, H-38			
15	The effects of ZnO particles on the color homogeneity of phosphor-converted high-power white led light sources	2	Có	<i>International Journal of Electrical and Computer Engineering</i>	Scopus (Q2), H-32	0	10, (5)/ 5155	10/2020
16	LaSiO ₃ Cl:Ce ³⁺ , Tb ³⁺ and Mg ₂ TiO ₄ :Mn ⁴⁺ : quantum dot phosphors for improving the optical properties of WLEDs	2	Có	<i>International Journal of Electrical and Computer Engineering</i>	Scopus (Q2), H-32	0	10, (5)/ 5191	10/2020
17	The application of green YPO ₄ :Ce ³⁺ , Tb ³⁺ and red LiLaO ₂ :Eu ³⁺ layers to remote phosphor LED	3	Có	<i>TELKOMNIKA (Telecommunication Computing Electronics and Control)</i>	Scopus (Q3), H-26	0	18, (6)/ 3216	10/2020
18	Enhancing color quality of WLEDs with dual-layer remote phosphor geometry	7	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF 0.889, H-38	4	38, (4)/ 667-674	04/2021
19	Enhancing optical performance of dual-layer remote phosphor structures with the application of LaAsO ₄ :Eu ³⁺ and Y ₂ O ₃ :Ho ³⁺	2	Có	<i>Optoelectronics and Advanced Materials - Rapid Communications</i>	SCIE (Q4), IF 0.556, H-32	0	15, (1-2)/ 71-78	02/2021
20	The study of convex-dual-layer remote phosphor geometry in upgrading WLEDs color rendering index	4	Có	<i>International Journal of Electrical and Computer Engineering (IJECE)</i>	Scopus (Q2), H-32	0	11, (5)/ 3890-3896	10/2021
21	Aiming to the superior of phosphor pattern: Influence of SiO ₂ nanoparticles on photoluminescence intensification of YAG:Ce	3	Có	<i>International Journal of Electrical and Computer Engineering (IJECE)</i>	Scopus (Q2), H-32	0	11, (6)/ 4833-4839	12/2021
22	Comparison between SEPs of CaCO ₃ and TiO ₂ in phosphor layer for better color uniformity and stable luminous flux of WLEDs with 7,000 K	5	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF 0.889, H-38	0	40, (1)/ 1-8	05/2022
23	Better color distribution uniformity and higher luminous intensity for LED by using a three-layered remote phosphor structure	4	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF 0.889, H-38	0	40, (1)/ 60-67	06/2022
24	Phosphor conversion for WLEDs: YBO ₃ :Ce ³⁺ , Tb ³⁺ and its effects on the luminous	5	Có	<i>Materials Science-Poland</i>	SCIE (Q3), IF	0	40, (4)/ 105-113	04/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

intensity and chromatic properties of dual-layer WLED model				0.889, H-38			
---	--	--	--	-------------	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **19**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Light Bar and Exterior Lighting Assembly for an Automotive Vehicle Comprising the Same	United States Patent and Trademark Office (USPTO)	01/03/2022	Tác giả chính	01

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: **01**

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế
cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:


**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


TS. Nguyễn Đoàn Quốc Anh